

Số: *02* /2023/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày *06* tháng *01* năm 2023

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: *S*
Ngày: *16.1.2023*

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia ban hành kèm theo Thông tư số 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2011 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 41/2012/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2012 và Thông tư số 37/2013/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia ban hành kèm theo Thông tư số 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2011 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 41/2012/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2012 và Thông tư số 37/2013/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia ban hành kèm theo Thông tư số 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2011 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 41/2012/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2012 và Thông tư số 37/2013/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 4 như sau:

“ **Điều 4. Đối tượng và điều kiện dự thi**

b) Thí sinh là học sinh đang học ở cấp trung học phổ thông, có xếp loại hạnh kiểm (hoặc rèn luyện) và học lực (hoặc học tập) từ khá trở lên theo kết quả cuối kỳ (hoặc năm học) liền kề với kỳ thi và được chọn vào đội tuyển của đơn vị dự thi;”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 16 như sau:

“ **Điều 16. Số lượng thí sinh**

1. Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia:

a) Đội tuyển mỗi môn thi của từng đơn vị dự thi (trừ đơn vị dự thi Hà

Nội) có tối đa 06 thí sinh; đội tuyển có đủ số lượng tối đa thí sinh dự thi và có 80% số thí sinh trở lên đoạt giải trong hai (02) kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia liên tiếp được Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng đến tối đa 10 thí sinh.

b) Đội tuyển mỗi môn thi của đơn vị dự thi Hà Nội có tối đa 12 thí sinh; đội tuyển có đủ số lượng tối đa thí sinh dự thi và có 80% số thí sinh trở lên đoạt giải trong hai (02) kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia liên tiếp được Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng đến tối đa 20 thí sinh.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 18 như sau:

“Điều 18. Hồ sơ thí sinh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia

c) Học bạ chính của cấp học (trong trường hợp kỳ thi được tổ chức trước khi kết thúc Học kỳ I của năm học) hoặc phiếu xác nhận xếp loại hạnh kiểm (hoặc rèn luyện) và học lực (hoặc học tập) của học kỳ liền kề với kỳ thi của từng thí sinh, có xác nhận của Hiệu trưởng nhà trường (trong trường hợp kỳ thi được tổ chức ngay sau khi kết thúc Học kỳ I của năm học);”

Điều 2. Thay thế một số cụm từ của Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia ban hành kèm theo Thông tư số 56/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2011 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 41/2012/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2012 và Thông tư số 37/2013/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Thay cụm từ “Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục” bằng cụm từ “Cục Quản lý chất lượng” tại: khoản 3 Điều 12; khoản 1 và khoản 2 Điều 17; điểm a, điểm b và điểm c khoản 2 Điều 19; điểm b khoản 2, điểm d khoản 3 Điều 24; điểm a khoản 13 Điều 28; điểm a, điểm b và điểm c khoản 2 Điều 29; điểm a khoản 4 Điều 31; khoản 3 Điều 32; khoản 3 Điều 34; khoản 1 Điều 35; khoản 2 Điều 37; khoản 1 Điều 38.

2. Thay cụm từ “phòng Khảo thí” bằng cụm từ “phòng Quản lý thi” tại: điểm b khoản 2 Điều 19; điểm b khoản 2 Điều 24; điểm b khoản 2 Điều 29.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc các đại học, học viện, Hiệu trưởng các trường đại học có trường trung học phổ thông chuyên; Hiệu trưởng các trường phổ thông dân tộc nội trú thuộc bộ ngành chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp và Hiệu lực thi hành

1. Số lượng thí sinh trong đội tuyển mỗi môn thi của từng đơn vị dự thi kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2022-2023 tiếp tục giữ ổn định theo số lượng thí sinh được đăng ký tối đa trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2021-2022.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 02 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VHGD của Quốc hội;
- Hội đồng QGGD và PTNL;
- Ban Tuyên giáo TƯ;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc CP;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Như Điều 3;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Cục QLCL.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

ng h
Nguyễn Hữu Độ